

HÚT ĐÀM MŨI MIỆNG

I. MỤC TIÊU :

- Liệt kê được đầy đủ các y dụng cụ hút đàm mũi miệng
- Thực hiện được kỹ thuật không gây tai biến
- Trình bày được 3 tai biến của hút đàm mũi miệng

II. MỤC ĐÍCH :

- Hút đàm nhớt và chất nôn ói ra khỏi mũi miệng bệnh nhân.
- Đảm bảo an toàn, ngăn ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện cho bệnh nhân

III. CHỈ ĐỊNH :

- Ứ đọng đàm nhớt nhiều trong mũi, họng.
- Nghẹt đàm.
- Nôn ói
- Bệnh nhân hôn mê.

➤ THẬN TRỌNG:

Báo BS trước khi hút:

- BN cao áp phổi
- Bn rối loạn đông máu
- Bn thiếu oxy nặng
- Bn sau bơm Surfactant

IV. DỤNG CỤ:

- Dụng cụ vô trùng :

+ Ống hút đàm

Tuổi	Kích thước ống hút đàm (F)
< 6 tháng	6
6 tháng – 1 tuổi	8
1-2 tuổi	8-10
2-5 tuổi	10
5-10 tuổi	12
Từ 10 tuổi trở lên	12-14

- + Chén chun hoặc ly giấy sử dụng một lần.
- + Găng chiếc .
- + Dung dịch Natri Clorua 0,9% 150ml, lọ Efticol 10ml
- + Gạc.

- Dụng cụ sạch :

- + Mâm.
- + Găng sạch.
- + Khăn vuông nhỏ sạch
- + Dung dịch sát trùng tay nhanh.

- Dụng cụ khác :

- + Máy đo độ bão hòa oxy, ống nghe.
- + Máy hút đàm hoặc hệ thống hút trung tâm.
- + Thùng đựng chất thải lây nhiễm, thùng đựng chất thải thông thường

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH :

- Nhận định, kiểm tra tên, tuổi bệnh nhân, số giường, số phòng.
- Báo và giải thích cho thân nhân, bệnh nhân.
- Mang khẩu trang, rửa tay thường qui, soạn dụng cụ.
- Mang dụng cụ đến giường, đối chiếu tên, tuổi bệnh nhân, số giường, số phòng.
- Báo và giải thích cho thân nhân lần nữa.
- Sát trùng tay nhanh

- Đặt trẻ nằm tư thế phù hợp.
- Choàng khăn qua cổ BN
- Gắn máy đo và theo dõi SpO₂ trước và trong khi hút.
- Điều chỉnh áp lực của máy hút đàm:
 - + Sơ sinh: - 45mm Hg → - 65mm Hg.
 - + Trẻ nhỏ: - 80 mmHg → - 100 mmHg
 - + Trẻ lớn: - 100 mm Hg → - 120mm Hg.
- Mở bao ống hút, gắn ống hút vào dây nối máy hút (vẫn giữ ống hút trong bao).
- Rót Natriclorua 0.9% vào chén chun hoặc ly giấy
- Sát trùng tay nhanh.
- Mang găng sạch vào tay không thuận, găng vô trùng vào tay thuận
- Lấy ống hút an toàn (đảm bảo thân ống hút không nhiễm)
- Mở máy hút
- Tiến hành hút đàm:

* Hút ở miệng trước:

- Cầm ống hút bằng tay thuận, ước lượng chiều dài đoạn ống hút đưa vào miệng bằng khoảng cách từ khoe miệng → trái tai
- Làm mất lực hút, đưa ống hút vào đúng vị trí cần hút, tạo áp lực hút, vừa hút vừa từ từ rút ống ra (lưu ý khi đưa ống vào đưa ở trong vòm má BN để tránh tổn thương niêm mạc miệng và tránh hít sặc)
- Hút từng vị trí cho đến khi sạch hết đàm, hút bên xa trước, bên gần sau.
- Lưu ý theo dõi SpO₂ trước và trong khi hút
- Thời gian mỗi thao tác hút không quá 10 giây (khoảng 1 nhịp thở của điều dưỡng).
- Thời gian nghỉ giữa 2 nhịp hút # 30 giây
- Trong trường hợp ứ đọng đàm nhớt nhiều ở phế quản, có thể kết hợp với vỗ lưng.

* Hút ở mũi sau:

- Cầm ống hút bằng tay thuận, ước lượng chiều dài đoạn ống hút đưa vào mũi bằng khoảng cách từ chóp mũi → trái tai
- Làm mất sức hút, đưa ống hút vào đúng vị trí cần hút, tạo áp lực hút, ngón trỏ và ngón cái cầm ống, vừa xoay vừa từ từ rút ống ra.
- Hút từng vị trí cho đến khi sạch hết đàm
- Thời gian mỗi thao tác hút không quá 10 giây (khoảng 1 nhịp thở của điều dưỡng).
- Thời gian nghỉ giữa 2 nhịp hút # 30 giây
- Bỏ ống hút vào thùng rác lây nhiễm.
- Hút một ít nước muối tráng dây nối hút đàm.
- Tắt máy hút
- Tháo bỏ găng
- Nghe phổi và đánh giá tình trạng hô hấp, SpO₂ sau hút đàm
- Vệ sinh mũi miệng BN, trả BN về tư thế tiện nghi
- Dọn dẹp dụng cụ, rửa tay.
- Ghi hồ sơ:
 - Ngày giờ thực hiện.
 - Tình trạng BN trước, trong và sau khi hút đàm.
 - Màu sắc, số lượng, tính chất đàm.
 - Phản ứng BN (nếu có)
 - Tên Điều dưỡng thực hiện

VI. AN TOÀN BỆNH NHÂN :

DẤU HIỆU TRIỆU CHỨNG	TAI BIẾN	NGUYÊN NHÂN	XỬ TRÍ	PHÒNG NGỪA
Trầy xước, chảy máu niêm mạc mũi miệng	Tổn thương niêm mạc mũi, miệng	- Áp lực hút quá cao - Thao tác hút	- Điều chỉnh lại áp lực hút. - Đưa ống hút	- Luôn kiểm tra áp lực trước mỗi lần hút đàm.

		đàm không nhẹ nhàng.	đàm vào nhẹ nhàng, sẵn sóc tổn thương bằng dung dịch Natriclorua 0,9%	- Thao tác hút nhẹ nhàng. - Thời gian nghỉ giữa 2 nhịp hút # 30 giây
Tím tái hoặc SpO ₂ < 91% hay ngưng thở trong khi hút	Thiếu Oxy	Thời gian hút 1 lần quá lâu .	Ngưng hút, thở oxy hoặc bóp bóng qua mặt nạ, trong trường hợp ngưng thở, báo bác sĩ	Đảm bảo thời gian mỗi lần hút không quá 10 giây.
Dịch nôn ói trào ra mũi miệng.	Nôn ói trong khi hút đàm	- Thao tác hút không nhẹ nhàng gây kích thích nôn. - Bệnh nhi vừa ăn xong.	Nhanh chóng đặt bệnh nhân đầu bằng, mặt nghiêng, hút sạch để tránh hít sặc chất nôn ói.	Nên hút đàm trước cử ăn. Thao tác hút nhẹ nhàng.